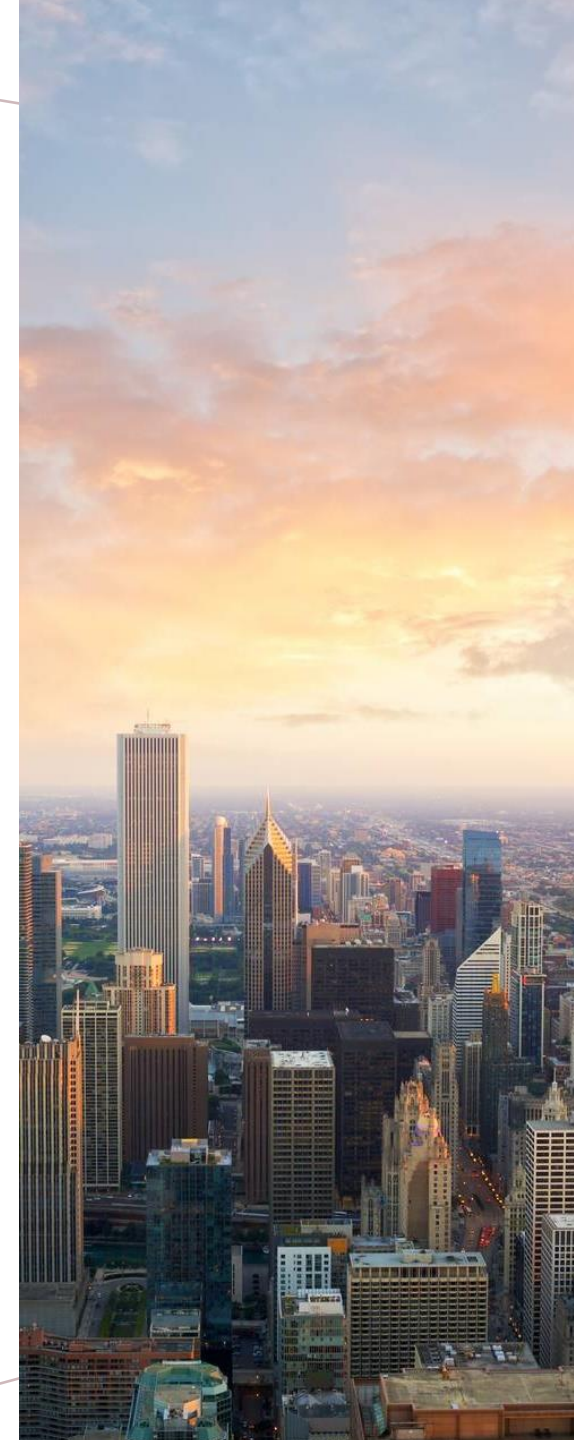


***ÔN TẬP THỰC HÀNH  
TIẾNG VIỆT:  
BIỆN PHÁP TU TỪ  
CHƠI CHỮ, ĐIỆN  
THANH, ĐIỆN VẦN***



# I. Mục tiêu cần đạt

- Củng cố kiến thức đã học về *Biện pháp tu từ chơi chữ, điệp thanh, điệp vần: Đặc điểm và tác dụng.*
- Luyện tập về *Biện pháp tu từ chơi chữ, điệp thanh, điệp vần: Đặc điểm và tác dụng.*



**CÂU 1: XÁC ĐỊNH BIỆN PHÁP TU TỪ TRONG ĐOẠN THƠ SAU VÀ CHO BIẾT TÁC DỤNG CỦA BIỆN PHÁP TU TỪ SAU :**

*“CHÀNG CỐC OI! CHÀNG CỐC OI!*

*THIỆP BÉN DUYÊN CHÀNG CÓ THỂ THÔI.*

*NÒNG NỌC ĐỨT ĐUÔI TỪ ĐÂY NHÉ*

*NGÀN VÀNG KHÔN CHUỘC DẤU BÔI VÔI.”*

*(TRÍCH “KHỐC TỔNG CỐC” – HỒ XUÂN HƯƠNG)*

**Câu 1: Biện pháp tu từ được sử dụng: Cách chơi chữ**

- Cách chơi chữ: sử dụng từ đồng âm và từ gần nghĩa: cóc, bén (nhái bén), chuộc (chẫu chuộc), chàng (chẫu chàng): đều là họ hàng của cóc, ếch, nhái.
- Tác dụng: Gợi ra cho ta nhiều suy nghĩ, liên tưởng thú vị. Với lối chơi chữ độc đáo, khiến cho lời thơ trở nên thú vị, sinh động, hấp dẫn hơn. Ngoài ra nó còn thể hiện thái độ của Hồ Xuân Hương với ông Tổng Cốc là thái độ không coi trọng, chê bai Tổng Cốc và thương thân, thương xót cho chính thân phận của mình.

**CÂU 2: XÁC ĐỊNH BIỆN PHÁP TU TỪ TRONG ĐOẠN TRÍCH  
DỤNG CỦA BIỆN PHÁP TU TỪ ĐÓ:**

*“TÔI YÊU TRUYỆN CỔ NƯỚC TÔI  
VỪA NHÂN HẬU LẠI TUYỆT VỜI SÂU XA  
THƯƠNG NGƯỜI RỒI MỚI THƯƠNG TA.”*


*(TRÍCH “TRUYỆN CỔ NƯỚC MÌNH” – LÂM THỊ MỸ DẠ)*

**Câu 2:** Biện pháp tu từ được sử dụng:

+ Điệp ngữ “tôi”

+ Điệp vần “a”: “xa” – “ta”

=> **Tác dụng:** Khẳng định sự thật hiển nhiên về tình yêu nước, yêu những giá trị truyền thống dân tộc. Nhấn mạnh vẻ đẹp tâm hồn toát lên từ những con người Việt Nam.



**CÂU 3: XÁC ĐỊNH BIỆN PHÁP TU TỪ TRONG ĐOẠN TRÍCH SAU VÀ NÊU TÁC DỤNG CỦA NÓ:  
“SƯƠNG NƯƠNG THEO TRẮNG LŨNG CHỪNG TRỜI TƯƠNG TƯ NÂNG LÒNG LÊN CHƠI VƠI...”  
(TRÍCH “NHỊ HỒ” – XUÂN DIỆU)**

- **Câu 3:** Biện pháp tu từ:
- + Phép điệp thanh: điệp thanh bằng
- + Phép điệp vần: vần “ương”, “ung”, “ơ”
- => **Tác dụng:** Gợi cảm giác không chắc chắn, mơ hồ, không gian lâng lâng, chơi vơi. Tạo nhạc tính, nhịp điệu cho bài thơ.

**Câu 4: Đọc đoạn ngữ liệu và thực hiện theo các yêu cầu dưới đây:**

“Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi  
Sương hồng lam ôm ấp nóc nhà gianh  
Trên con đường viền trắng mép đồi xanh  
Người các ấp tung bùng ra chợ Tết.

...

Sương trắng rỏ đầu cành như giọt sữa,  
Tia nắng tía nháy hoài trong ruộng lúa,  
Núi uốn mình trong chiếc áo the xanh,  
Đồi thoa son nằm dưới ánh bình minh.  
Người mua bán ra vào đầy cổng chợ.”

(Chợ Tết – Đoàn Văn Cừ)

- a. Đoạn trích trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?**
- b. Tìm các biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn trích trên và nêu tác dụng của chúng.**
- c. Viết đoạn văn cảm nhận về đoạn trích trên.**

**Câu 4: a.** Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên là biểu cảm.

**b. Biện pháp tu từ:**

- Điệp vần: “anh”, “ia”, inh”.

- Nhân hóa: “Sương hồng lam ôm ấp nóc nhà gianh”, “Sương trắng rỏ đầu cành”, “Tia nắng tía nháy hoài trong ruộng lúa”, “Núi uốn mình trong chiếc áo the xanh”, “Đồi thoa son nằm dưới ánh bình minh”.

- So sánh: “Sương trắng rỏ đầu cành như giọt sữa”.

- **Tác dụng:** Bài thơ mang một âm hưởng nhịp nhàng, cân đối và rất giàu tính nhạc. Nổi bật trong bài thơ là bức tranh mùa xuân miền sơn cước, bắt đầu từ buổi bình minh.

**c. Gợi ý:**

- Giới thiệu tác giả Đoàn Văn Cừ và bài thơ “Chợ Tết”.

- Khái quát nội dung đoạn trích và nêu ấn tượng về đoạn trích.

- Miêu tả cảnh đẹp của một ngày Tết trên vùng nông thôn.

- Khung cảnh thiên nhiên buổi bình minh đẹp đẽ, sinh động:

+ Hình ảnh của sương, nắng, núi, đồi hiện lên trước mắt ta vô cùng lung linh, huyền ảo.

+ Hình ảnh so sánh trong câu thơ mang nhiều cảm xúc, thiết tha và gửi gắm bao tình yêu của thi nhân.

⇒ Mỗi khung cảnh đều sống động, tươi đẹp, tràn ngập sức sống.

- Khái quát lại một lần nữa cảm nghĩ của bản thân về hình ảnh chợ tết được khắc họa trong đoạn trích.

## ***II. TRẮC NGHIỆM***

***HỌC SINH CHỌN ĐÁP ÁN ĐÚNG NHẤT***

## **Câu 1: Biện pháp tu từ chơi chữ là gì?**

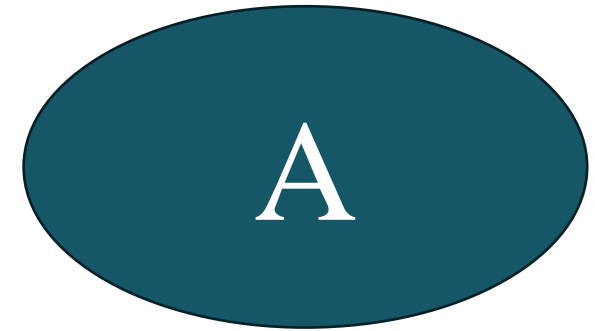
- A. Sử dụng những chỗ khác nhau về ngữ âm, ngữ nghĩa, văn tự, văn cảnh để tạo ra sự bất ngờ thú vị trong cách hiểu, trong dòng liên tưởng của người đọc, người nghe.
- B.** Sử dụng những chỗ giống nhau về ngữ âm, ngữ nghĩa, văn tự, văn cảnh để tạo ra sự bất ngờ thú vị trong cách hiểu, trong dòng liên tưởng của người đọc, người nghe.
- C. Sử dụng những từ Hán Việt đồng âm khác nghĩa để tạo ra sự bất ngờ thú vị trong cách hiểu, trong dòng liên tưởng của người đọc, người nghe.
- D. Sử dụng những từ Hán Việt đồng âm gần nghĩa để tạo ra sự bất ngờ thú vị trong cách hiểu, trong dòng liên tưởng của người đọc, người nghe.



**B**

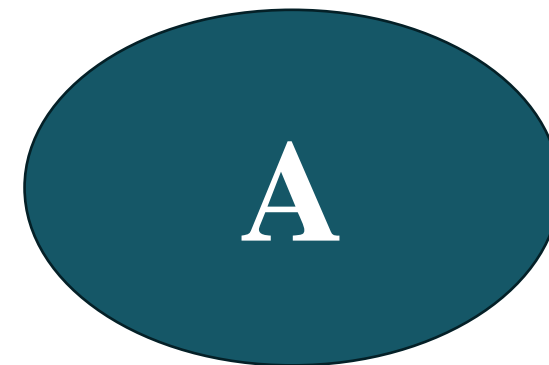
**Câu 2: Biện pháp tu từ điệp thanh có tác dụng gì?**

- A. Nhằm mục đích tạo nên nhạc tính, tăng tính tạo hình và sức biểu cảm cho văn bản.
- B. Nhằm mục đích tạo nên sự liên kết trong câu.
- C. Nhằm mục đích tạo nên hình ảnh, dáng vẻ, trạng thái của sự vật, sự việc được nói đến.
- D. Nhằm mục đích mô phỏng những âm thanh sống động.



### **Câu 3: Biện pháp tu từ điệp vần là gì?**

- A. Là biện pháp tu từ lặp lại những âm tiết có phần vần giống nhau.
- B. Là sử dụng từ ngữ giống nhau để tăng hiệu quả diễn đạt.
- C. Là biện pháp tu từ lặp lại những thanh điệu.
- D. Là sử dụng các cấu trúc lặp đi lặp lại.



**Câu 4: Câu sau sử dụng lối chơi chữ nào?**

*“Mời cô mời bác ăn chung*

*Sầu riêng mà hóa vui chung trăm nhà.”*

- A. Dùng lối nói lái.
- B. Dùng cách điệp âm.
- C. Dùng từ trái nghĩa.
- D. Dùng từ đồng nghĩa.



C

**Câu 5: Câu sau sử dụng biện pháp tu từ gì?**

*“Con cá đối nằm trên cối đá”*

- A. So sánh.
- B. Nhân hóa.
- C. Chơi chữ.
- D. Phép điệp.



C

**Câu 6: Trong các câu sau, câu nào sử dụng biện pháp chơi chữ?**

A. Bà con xa không bằng láng giềng gần.

B. Người miền Đông làm nhà đất Bắc Tây thì Tây vẫn dựng kiểu Nam.

A. Cả giận mất khôn.

B. Chó cậy gần nhà, gà cậy gần chuồng.



B

**Câu 7: Câu sau sử dụng biện pháp tu từ gì?**

*“Đường non khách tới hoa đầy  
Rừng sâu quân đến tung bay chim ngàn  
Việc quân việc nước đã bàn  
Sách bương, dặt trẻ ra vườn hái rau.”*

- A. So sánh.
- B. Điệp vần.
- C. Hoán dụ.
- D. Điệp thanh.



D

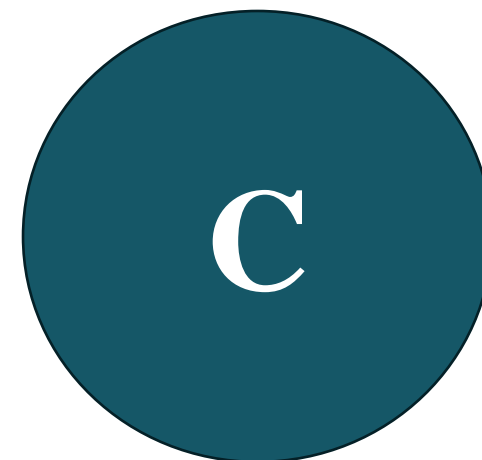
**Câu 8: Đâu không phải cách chơi chữ thường gặp?**

- A. Dùng lối nói khoa trương, phóng đại.
- B. Dùng lối nói lái.
- C. Dùng từ trái nghĩa.
- D. Dùng từ gần nghĩa.



**Câu 9: Đây là nhận định đúng về cách dùng biện pháp tu từ chơi chữ?**

- A. Chỉ sử dụng độc lập những cách chơi chữ trong biện pháp tu từ chơi chữ.
- B. Chỉ sử dụng kết hợp những cách chơi chữ trong biện pháp tu từ chơi chữ.
- C. Có thể sử dụng độc lập hoặc kết hợp những cách chơi chữ này.
- D. Mỗi sáng tác chỉ dùng được hai cách chơi chữ.



**Câu 10: Cách chơi chữ nào được sử dụng trong hai câu thơ sau?**

*“Mênh mông muôn mẫu một màu mưa  
Mỏi mắt miên man mãi mịt mờ”*

- A. Dùng lối nói trại âm.
- B. Dùng lối nói lái.
- C. Dùng lối điệp âm.
- D. Dùng từ đồng nghĩa.

